

Số: **980** /QĐ- UBND

Đồng Xoài, ngày **20** tháng **4** năm 2009.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thuận chủ trương đầu tư và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư các công trình của Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2009.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐCP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 03/2008/NĐCP ngày 07/1/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐCP ngày 13/6/2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 375/TTr-SKHĐT ngày 03/04/2009, theo Tờ trình số 335/TTr-SGDĐT ngày 26/02/2009 của Sở Giáo dục và Đào tạo;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

**I. Thuận chủ trương đầu tư xây dựng một số công trình giáo dục năm 2009, với các nội dung chính như sau:**

**1. Lập 05 thiết kế mẫu phòng học khối trung học phổ thông:**

**a) Tên các mẫu:**

- Mẫu 06 phòng học lầu, ký hiệu: THPT-6P. Theo mẫu tính toán được diện tích sàn xây dựng là 606 m<sup>2</sup>.

- Mẫu 08 phòng học lầu, ký hiệu: THPT-8P. Theo mẫu tính toán được diện tích sàn xây dựng là 785 m<sup>2</sup>.

- Mẫu 10 phòng học lầu, ký hiệu: THPT-10P. Theo mẫu tính toán được diện tích sàn xây dựng là 1.003,8 m<sup>2</sup>.

- Mẫu 12 phòng học lầu, ký hiệu: THPT-12P. Theo mẫu tính toán được diện tích sàn xây dựng là 1.489,5 m<sup>2</sup>.



- Mẫu 15 phòng học lầu, ký hiệu: THPT-15P. Theo mẫu tính toán được diện tích sàn xây dựng là 1.800 m<sup>2</sup>.

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Mục tiêu đầu tư:** Thống nhất được mẫu kiến trúc phòng học cho các trường THPT trong tỉnh, tránh tình trạng một trường lại có nhiều kiểu kiến trúc khác nhau, gây mất thẩm mỹ, tiết kiệm được ngân sách nhà nước khi chi trả chi phí thiết kế, rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư.

**d) Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**2. Xây dựng Trường cấp 2,3 Nha Bích, huyện Chơn Thành (Các hạng mục còn lại):**

**a) Tên công trình:** Trường cấp 2,3 Nha Bích, huyện Chơn Thành, hạng mục: khối phòng học bộ môn, công tường rào và hạ tầng kỹ thuật.

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Địa điểm xây dựng:** Xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**d) Mục tiêu đầu tư:** Trường cấp 2, 3 Nha Bích được xây dựng trên khu đất mới, chưa có hệ thống hạ tầng kỹ thuật như công, tường rào, điện, nước, sân chào cờ, khối phòng học bộ môn cho khối THPT. Để hoàn thiện cơ sở vật chất cho trường cần xây dựng các hạng mục còn lại.

**đ) Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:**

- Khối bộ môn: 953 m<sup>2</sup>.

- Sân chào cờ: 4.850 m<sup>2</sup>.

- Công - tường rào: 766 m

- Cấp - thoát nước tổng thể.

**e) Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**3. Xây dựng 08 phòng học lầu Trường cấp 2,3 Tân Tiến, huyện Bù Đốp:**

**a) Tên công trình:** 08 phòng học lầu Trường cấp 2,3 Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước .

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Địa điểm xây dựng:** Trường cấp 2, 3 Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

**d) Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học cho học sinh khi trường tuyển sinh lớp 10 trong năm học tới .

**đ) Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Áp dụng thiết kế mẫu với diện tích khoảng 785 m<sup>2</sup>.

e) **Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**4. Xây dựng 08 phòng học lầu TTGDTX huyện Bình Long:**

a) **Tên công trình:** 08 phòng học lầu Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước.

b) **Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) **Địa điểm xây dựng:** Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước.

d) **Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học cho trung tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho việc dạy và học trong nhà trường nâng cao chất lượng đào tạo.

đ) **Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Áp dụng thiết kế mẫu với diện tích khoảng 785 m<sup>2</sup>.

e) **Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**5. Xây dựng khối phòng học bộ môn Trường THPT Đồng Xoài, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước:**

a) **Tên công trình:** Khối phòng học bộ môn Trường THPT Đồng Xoài, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

b) **Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) **Địa điểm xây dựng:** Trường THPT Đồng Xoài, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

d) **Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học bộ môn cho trường, tạo điều kiện thuận lợi để đến năm 2010 trường đạt chuẩn quốc gia.

đ) **Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Diện tích sàn xây dựng khoảng 953m<sup>2</sup>.

e) **Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**6. Xây dựng khối phòng học bộ môn Trường THPT Bình Long, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước:**

a) **Tên công trình:** Khối phòng học bộ môn Trường THPT Bình Long, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước:

b) **Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) **Địa điểm xây dựng:** Trường THPT Bình Long, huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước.

d) **Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học bộ môn cho trường, tạo điều kiện thuận lợi để đến năm 2010 trường đạt chuẩn quốc gia.



**đ) Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Diện tích sàn xây dựng khoảng 953m<sup>2</sup>.

**e) Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**7. Xây dựng khối phòng học bộ môn Trường THPT Chu Văn An, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước:**

**a) Tên công trình:** Khối phòng học bộ môn Trường THPT Chu Văn An, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Địa điểm xây dựng:** Trường THPT Chu Văn An, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

**d) Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học bộ môn cho trường, tạo điều kiện thuận lợi để đến năm 2010 trường đạt chuẩn quốc gia.

**đ) Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Diện tích sàn xây dựng khoảng 953m<sup>2</sup>.

**e) Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**8. Xây dựng khối phòng học bộ môn Trường THPT Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước:**

**a) Tên công trình:** Khối phòng học bộ môn Trường THPT Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Địa điểm xây dựng:** Trường THPT Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**d) Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học bộ môn cho trường, tạo điều kiện thuận lợi để đến năm 2010 trường đạt chuẩn quốc gia.

**đ) Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Diện tích sàn xây dựng khoảng 953m<sup>2</sup>.

**e) Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

**9. Xây dựng phòng học, phòng bộ môn Trường THPT chuyên Quang Trung, tỉnh Bình Phước:**

**a) Tên công trình:** Phòng học, phòng bộ môn Trường THPT chuyên Quang Trung, tỉnh Bình Phước.

**b) Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**c) Địa điểm xây dựng:** Trường THPT chuyên Quang Trung, tỉnh Bình Phước.

d) **Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu phòng học, cũng như phòng học bộ môn cho trường.

đ) **Dự kiến nội dung và quy mô đầu tư:** Dự kiến thiết kế 03 tầng, diện tích sàn xây dựng khoảng 1.970m<sup>2</sup>.

e) **Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách nhà nước.

## II. Phê duyệt dự toán chuẩn bị đầu tư:

a) **Tổng mức đầu tư dự kiến:** 36.132.326.000 đồng (Ba mươi sáu tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

b) **Tổng dự toán chuẩn bị đầu tư:** 1.294.043.000 đồng (Một tỷ, hai trăm chín mươi bốn triệu, không trăm bốn mươi ba ngàn đồng)

(Bảng dự toán chi tiết kèm theo).

Các chi phí trên là tạm tính. Khi thanh quyết toán căn cứ vào kết quả thực hiện được nghiệm thu và các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng của nhà nước, tổ chức thực hiện tốt các nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1.

**Điều 3.** Các ông/bà Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, CV: Luân, Hoàng, Chính;
- Lưu VT(L84-09skh).



**THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC NĂM 2009**

(Kèm theo Quyết định số **980** /QB-UBND ngày **20** /4/2009 của UBND tỉnh)

Tổng vốn đầu tư dự kiến: 36.132.326.000đồng

Tổng dự toán chuẩn bị đầu tư: 1.294.043.000đồng

ĐVT: đồng

TT	Danh mục dự án - Chi phí chuẩn bị đầu tư	Quy mô (Q)	Cách tính	Thành tiền
<b>1</b>	<b>Lập 05 thiết kế mẫu phòng học khối trung học phổ thông</b>			
1.1	Mẫu 06 phòng học lầu (THPT-6P)	606,00		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	1.515.000.000
-	Chi phí lập thiết kế mẫu	TK	G*2,9%*1,1	48.329.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐ	G*(0,19%+0,185%)	5.681.000
1.2	Mẫu 08 phòng học lầu (THPT-8P)	785,00		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	1.962.500.000
-	Chi phí lập thiết kế mẫu	TK	G*2,9%*1,1	62.604.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐ	G*(0,19%+0,185%)	7.359.000
1.3	Mẫu 10 phòng học lầu (THPT-10P)	1.003,80		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	2.509.500.000
-	Chi phí lập thiết kế mẫu	TK	G*3,27%*1,1	90.267.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐ	G*(0,19%+0,185%)	9.411.000
1.4	Mẫu 12 phòng học lầu (THPT-12P)	1.489,50		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	3.723.750.000
-	Chi phí lập thiết kế mẫu	TK	G*3,27%*1,1	133.943.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐ	G*(0,19%+0,185%)	13.964.000
1.5	Mẫu 15 phòng học lầu (THPT-15P)	1.800,00		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	4.500.000.000
-	Chi phí lập thiết kế mẫu	TK	G*3,27%*1,1	161.865.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐ	G*(0,19%+0,185%)	16.875.000
	Tổng cộng chi phí lập thiết kế mẫu			497.008.000
	Tổng cộng chi phí thẩm định TK-DT			53.290.000
	Tổng cộng chi phí chuẩn bị đầu tư			550.298.000
<b>2</b>	<b>Xây dựng Trường cấp 2,3 Nha Bích, huyện Chợ Thành (các hạng mục còn lại)</b>			



	(Gồm khối bộ môn, công - tường rào, sân chào cờ, cấp nước, cấp điện)			
	Khối bộ môn	953	$G1=Q*2,5 \text{ trđ/m}^2$	2.382.500.000
	Sân chào cờ	4.850	$G2=Q*0,2 \text{ trđ/m}^2$	970.000.000
	Công - tường rào	766	$G3=Q*1 \text{ trđ/m}$	766.000.000
	Cấp điện tổng thể		$G4=\text{Tạm tính}$	200.000.000
	Cấp - thoát nước tổng thể		$G5=\text{Tạm tính}$	200.000.000
	- Chi phí xây lắp trước thuế	G	$G1+G2+G3+G4+G5$	4.518.500.000
	- Chi phí thiết bị trước thuế	TB	Tạm tính	727.266.000
	- Chi phí Lập BC KT-KT	BC	$(G+TB)*2,35\%*1,1$	135.603.000
	- Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	$G*(0,19\%+0,185\%)$	19.672.000
	- Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.000.000
	- Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	$BC+TĐTK+TĐDA$	156.275.000
	- Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		6.819.496.000
<b>3</b>	<b>Xây dựng 08 phòng học lầu Trường cấp 2,3 Tân Tiến, huyện Bù Đốp</b>	<b>785,00</b>		
	- Chi phí xây lắp trước thuế	G	$Q*2,5 \text{ trđ/m}^2$	1.962.500.000
	- Chi phí thiết bị trước thuế	TB	$8*19 \text{ trđ/phòng}$	152.000.000
	- Chi phí Lập BC KT-KT	BC	$(G+TB)*2,35\%*0,65\%*1,1$	65.950.000
	- Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	$G*(0,19\%+0,185\%)$	7.929.000
	- Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.000.000
	- Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	$BC+TĐTK+TĐDA$	74.879.000
	- Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		2.748.850.000
<b>4</b>	<b>Xây dựng 08 phòng học lầu TT GDTX huyện Bình Long</b>	<b>785,00</b>		
	- Chi phí xây lắp trước thuế	G	$Q*2,5 \text{ trđ/m}^2$	1.962.500.000
	- Chi phí thiết bị trước thuế	TB	$8*19 \text{ trđ/phòng}$	152.000.000
	- Chi phí Lập BC KT-KT	BC	$(G+TB)*2,35\%*0,65\%*1,1$	65.950.000
	- Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	$G*(0,19\%+0,185\%)$	7.929.000
	- Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.000.000
	- Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	$BC+TĐTK+TĐDA$	74.879.000
	- Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		2.748.850.000
<b>5</b>	<b>Xây dựng Khối bộ môn Trường THPT Đồng Xoài, TX Đồng Xoài</b>	<b>953</b>		

-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	2.382.500.000
-	Chi phí thiết bị trước thuế	TB	Tạm tính	727.266.000
-	Chi phí Lập BC KT-KT	BC	(G+TB)*2,35%*0,65*1,1	52.252.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	G*(0,19%+0,185%)	11.662.000
-	Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.500.000
-	Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	BC+TĐTK+TĐDA	65.414.000
-	Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		4.042.696.000
<b>6</b>	<b>Xây dựng Khối bộ môn Trường THPT Bình Long, huyện Bình Long</b>	<b>953</b>		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	2.382.500.000
-	Chi phí thiết bị trước thuế	TB	Tạm tính	727.266.000
-	Chi phí Lập BC KT-KT	BC	(G+TB)*2,35%*0,65*1,1	52.252.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	G*(0,19%+0,185%)	11.662.000
-	Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.500.000
-	Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	BC+TĐTK+TĐDA	65.414.000
-	Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		4.042.696.000
<b>7</b>	<b>Xây dựng Khối bộ môn Trường THPT Chu Văn An, huyện Chơn Thành</b>	<b>953</b>		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	2.382.500.000
-	Chi phí thiết bị trước thuế	TB	Tạm tính	727.266.000
-	Chi phí Lập BC KT-KT	BC	(G+TB)*2,35%*0,65*1,1	52.252.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	G*(0,19%+0,185%)	11.662.000
-	Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.500.000
-	Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	BC+TĐTK+TĐDA	65.414.000
-	Tổng mức đầu tư dự kiến	TMĐT		4.042.696.000
<b>8</b>	<b>Xây dựng Khối bộ môn Trường THPT Phước Long, huyện Phước Long</b>	<b>953</b>		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	Q*2,5 trđ/m <sup>2</sup>	2.382.500.000
-	Chi phí thiết bị trước thuế	TB	Tạm tính	727.266.000
-	Chi phí Lập BC KT-KT	BC	(G+TB)*2,35%*0,65*1,1	52.252.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	G*(0,19%+0,185%)	11.662.000
-	Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	1.500.000



-	Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư		$CBĐT + BC + TĐTK + TĐDA$	65.414.000
-	Tổng mức đầu tư dự kiến		TMDT	4.042.696.000
<b>9</b>	<b>Xây dựng phòng học, phòng bộ môn Trường THPT chuyên Quang Trung</b>			
		<b>1.970,00</b>		
-	Chi phí xây lắp trước thuế	G	$Q * 2,5 \text{ trđ/m}^2$	4.925.000.000
-	Chi phí thiết bị trước thuế	TB	$12P * 19 \text{ trđ/p} + 727,266 \text{ trđ}$	955.266.000
-	Chi phí Lập BC KT-KT	BC	$(G+TB) * 2,35\% * 1,1$	152.005.000
-	Chi phí Thẩm định TK-DT	TĐTK	$G * (0,19\% + 0,185\%)$	22.051.000
-	Lệ phí thẩm định dự án	TĐDA	Tạm tính	2.000.000
-	Tổng chi phí chuẩn bị đầu tư	CBĐT	$BC + TĐTK + TĐDA$	176.056.000
-	Tổng mức đầu tư dự kiến	TMDT		7.644.346.000